

KINH ĐẠI BẢO TÍCH

QUYỂN 85



Hán dịch: Đời Đại Đường, Tam tạng Pháp sư Bồ-đề-lưu-chí.

Pháp hội 21: THỌ KÝ CHO NHÀ THUẬT BẠT-ĐÀ-LA

Tôi nghe như vậy:

Một thời Đức Phật ở núi Kỳ-xà-quật tại thành Vương xá cùng chúng đại Tỳ-kheo một ngàn hai trăm năm mươi người cùng đến hội họp, các vị ấy đều là bậc đại A-la-hán mà mọi người đều nghe thấy.

Đại Bồ-tát năm ngàn người đủ đại thần thông biến hiện tự tại chứng Vô sinh nhẫn và Đà-la-ni. Danh hiệu các ngài là Bồ-tát Sư Tử, Bồ-tát Sư Tử Tuệ, Bồ-tát Diệu Chiên-đàn, Bồ-tát Điều Ngự, Bồ-tát Đại Điều Ngự, Bồ-tát Quang Thắng, Bồ-tát Quang Hiện, Bồ-tát Quang Oai, Bồ-tát Quang Nghiêm, Bồ-tát Minh Giác, Bồ-tát Chúng Thượng, Bồ-tát Điều Ngự Chúng Sinh và tất cả các vị Bồ-tát trong Hiền kiếp, Đại Bồ-tát Di-lặc, Văn-thù-sư-lợi Pháp vương tử làm Thượng thủ.

Lại có bốn đại Thiên vương, Thiên đế Thích Đê-hoàn Nhân, chủ cõi Ta-bà Đại phạm Thiên vương, cùng vô lượng Trời, Rồng, Dạ-xoa, A-tu-la, Càn-thát-bà, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già...

Đại chúng vây quanh, vì đại danh xưng của Đấng Như Lai Thế Tôn nên khắp thế gian đều được nghe, đó là mười đức hiệu vĩ đại: Như Lai Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hành Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Là Đấng Nhất Thiết Tri, Nhất Thiết Kiến, thành tựu mười Lực, bốn Vô úy, bốn Vô ngại, mười tám pháp Bất cộng, đại Từ, đại Bi, đủ năm nhân thần biến thọ ký, thần biến thần thông, tất cả đều viên mãn, có thể đem tam thiên đại thiên thế giới, đại địa, thành ấp, cỏ cây, rừng rậm, núi Tu-di, biển lớn, núi sông và cung điện chư Thiên để tại đầu sợi lông khiến dừng ở hư không hoặc một kiếp, hoặc hơn một kiếp tùy ý muốn mà vẫn chẳng lay động.

Bấy giờ trong thành Vương xá, Quốc vương, Đại thần, Bà-la-môn, Cư sĩ, tất cả nhân dân đều rất tôn trọng Đức Như Lai, họ đem những vật cúng dường tối thượng như ẩm thực, y phục, ngọc cụ, y dược cung kính dâng lên.

Trong thành Vương xá có một nhà ảo thuật tên Bạt-đà-la giỏi dị luận công xảo chú thuật, đứng đầu trong các ảo thuật gia.

Cả nước Ma-kiệt-đề, chỉ trừ người có quan niệm chân chánh và các hàng chánh tín Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, còn những kẻ ngu muội đều bị mê hoặc mà quy tín với nhà ảo thuật Bạt-đà-la ấy.

Bấy giờ ông ta nghe công đức danh xưng của Đức Như Lai bèn nghĩ rằng: “Nay mọi người trong thành này đều tôn trọng ta chỉ có Sa-môn Cù-đàm còn chưa tín phục, ta nên qua đưa sức, nếu Sa-môn ấy quy phục ta thì người nước Ma-kiệt-đề sẽ kính trọng ta gấp bội.”

Ảo thuật gia ấy đời trước đã trồng duyên lành, nay là lúc thành thực và do sức oai thần của Phật, nên ông ấy từ thành Vương xá qua đến núi Kỳ-xà-quật, thấy ánh sáng của Đức Phật tỏa ra hơn trăm ngàn mặt trời, mặt Phật nghiêm trang tốt đẹp như trăng tròn, thân Phật viên mãn như thân cây Ni-câu-đà, tướng lông mày trắng thanh tịnh như ngọc ma-ni chiếu sáng, mắt Phật

sắc biếc như hoa sen xanh, cho đến Phạm thiên vương cũng chẳng thấy được đỉnh Phật, dùng sáu mươi thứ âm thanh vi diệu thanh tịnh mà thuyết pháp cho chúng sinh.

Dù thấy oai đức tôn quý đặc biệt của Đức Như Lai, nhưng Bạt-đà-la vẫn còn tà mạn mà nghĩ rằng: “Nay ta nên thí nghiệm Sa-môn ấy, nếu quả thật là đấng Nhất Thiết Tri Kiến thì sẽ biết ý của ta.” Nghĩ xong, ông ấy đến lạy chân Phật mà bạch rằng:

–Xin sáng mai thọ sự cúng mọn của tôi.

Đức Phật quan sát ông ta và người thành Vương xá thấy đã đến thời kỳ căn khí thành thực, vì muốn thành thực họ nên Đức Phật yên lặng thọ thỉnh.

Bạt-đà-la thấy Đức Phật thọ thỉnh rồi thì nghĩ rằng: “Nay Sa-môn Cù-đàm này chẳng rõ ý ta, chắc chắn phải là Bậc Nhất Thiết Trí,” liền từ giả làm lễ lui về.

Tôn giả Đại Mục-liên đang ở tại hội thấy sự ấy liền đến bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Ảo sư Bạt-đà-la ấy muốn khi dối Phật và Tỳ-kheo Tăng, xin Thế Tôn chớ thọ thỉnh.

Đức Phật bảo Đại Mục-liên:

–Chớ có quan niệm như vậy. Đúng là tham, sân, si có thể tạo nên khi dối. Đối với các sự ấy từ lâu ta đã dứt hết, ta đã chứng đắc các pháp vốn vô sinh. Từ nhiều kiếp ta an trụ chánh hạnh, nào có ai khi dối được ta.

Ông nay phải biết! Những gì được Bạt-đà-la tạo tác, chẳng phải là chân thật ảo hóa. Những gì được Như Lai tạo tác mới là chân thật ảo hóa. Vì sao? Vì Phật hiện chứng các pháp đều như ảo hóa. Giả sử tất cả mọi loài chúng sinh, đều giỏi ảo thuật như Bạt-đà-la, đem so sánh với Như Lai thì chẳng bằng một phần trăm, một phần ngàn, cho đến toán số thí dụ đều chẳng bằng.

Này Đại Mục-liên! Ảo thuật gia ấy có thể biến hiện tam thiên đại thiên thế giới này thành trang nghiêm chăng?

–Bạch Thế Tôn! Không thể được!

–Này Đại Mục-liên! Nay ông nên biết Như Lai có thể ở trong đầu một sợi lông biến hiện trang nghiêm hằng sa thế giới mà còn chưa hết sức thần của Như Lai.

Này Đại Mục-liên! Có đại phong luân tên là Toái hoại, nó có thể làm nát tam thiên đại thiên thế giới. Lại có phong luân tên Tỳ-lam-bà hay làm hư hoại và có thể thành tựu thế giới. Lại có phong luân tên Cổ động nó hay làm xoay lăn thế giới. Lại có phong luân tên An trụ nó hay thổi đến trời Hữu đảnh. Lại có phong luân tên Phiêu tán nó hay thổi tan núi Tu-di và Hắc sơn... Lại có phong luân tên Mãnh diệm lúc kiếp hòa, nó hay thổi ngọn lửa mạnh lên đến Phạm thiên. Lại có phong luân tên Chi tức lúc kiếp hòa nó hay làm tắt kiếp hòa. Lại có phong luân tên Thanh lương hay khiến một cụm mây trùm khắp tam thiên đại thiên thế giới. Lại có phong luân tên Biến chú lúc kiếp hòa hay khiến khắp thế giới tuôn mưa lớn. Lại có phong luân tên Càn kiệt, lúc kiếp thủy ngập tràn hay làm cho nước ấy khô cạn. Các phong luân như vậy nếu ta kể đủ thì cùng kiếp chẳng hết.

Này Đại Mục-liên! Ảo thuật gia ấy có thể tạm dừng được các phong luân như vậy chăng?

–Không thể được, bạch Thế Tôn!

–Này Đại Mục-liên! Đức Như Lai đối với các phong luân như vậy, cho dù đi, đứng, ngồi, nằm vẫn không hề bị dao động. Phật lại có thể đem các phong luân như vậy, nạp vào trong hạt cải, với thể hiện các sự làm của phong luân, mà hạt cải vẫn chẳng tăng giảm, các phong luân ấy cũng chẳng hề ngại nhau.

Này Đại Mục-liên! Như Lai thành tựu pháp ảo thuật là không cùng và không có giới

hạn.

Lúc ấy, Tôn giả Đại Mục-liên cùng các đại chúng nghe Đức Như Lai nói như vậy đều sinh lòng hy hữu liền đánh lễ chân Phật, đồng thanh xưng rằng: “Ngày nay chúng ta gặp Bạc Đạo Sư đại oai đức thân thông được lợi ích rất lớn. Nếu ai nghe oai đức thân thông của Phật, họ quyết sẽ được thiện lợi lớn phát tâm Vô thượng Bồ-đề.”

Sau đó, Bạt-đà-la trở về thành Vương xá trong đêm ấy, ở chỗ rất xấu kém dơ dáy, biến hóa làm đạo tràng rộng rãi bằng phẳng, trang nghiêm bằng các thứ phan lọng lụa là, rải hoa hương giăng các màn báu, lại hóa hiện tám ngàn hàng cây báu, dưới mỗi cây đều có tòa sư tử trải vô lượng thảm xinh đẹp. Vì muốn cúng dường các vị Tỳ-kheo Tăng nên lại hóa hiện trăm thức uống ăn, hóa hiện năm trăm người hầu mặc y trắng đeo đồ nghiêm sức. Hóa hiện như vậy xong, nơi đây được Tứ đại Thiên vương đến bảo ông ấy rằng:

–Sáng mai ông vì cúng dường Như Lai mà hóa hiện vô lượng thứ trang nghiêm như vậy, ông sẽ được công đức rất lớn. Chúng tôi cũng muốn giúp ông cúng dường Như Lai mà hóa hiện đạo tràng thứ hai tại đây, ông có cho phép chăng?

Bạt-đà-la nghe Tứ đại Thiên vương nói rất lấy làm lạ liền chấp thuận.

Tứ đại Thiên vương biến hiện vô lượng thứ trang nghiêm đẹp lạ gấp bội nhà ảo thuật.

Thiên đế Thích Đề-hoàn Nhân đem ba vạn Thiên tử đến Bạt-đà-la rằng:

–Nay ta nhân ông cúng dường Phật nên cũng muốn trang nghiêm đạo tràng để cúng dường.

Bạt-đà-la kinh sợ liền ưng thuận.

Vì Đức Như Lai nên Thiên đế hóa hiện điện đường như điện thù thắng của trời Đao-lợi, lại hóa hiện những hàng cây Ba-lợi-chất-đa-la và những cây diêu đẹp như cây ở cõi trời.

Thấy sự việc ấy, ảo sư trầm trồ kinh sợ ăn năn muốn thâu lại sự biến hóa của mình, nên tận lực chú thuật mà sự ảo hóa ấy vẫn y nhiên như cũ. Bạt-đà-la tự nghĩ quái lạ từ xưa đến giờ sự biến hóa của ta ẩn hiện tùy ý, mà nay ta thu giấu lại không được, đây chắc do Đức Như Lai ấy mà ra.

Biết tâm niệm của Bạt-đà-la, Thiên đế bảo rằng:

–Nay ông vì Đức Như Lai mà trang nghiêm đạo tràng thì không thể làm ẩn mất được. Do đó mà biết rằng: Nếu có ai đối với đạo tràng của Đức Như Lai, thậm chí chỉ phát một niệm thôi, thì chính một niệm tâm ấy là gốc thiện, mà do đó sẽ tạo nên nguyên nhân của việc chứng nhập Niết-bàn.

Bạt-đà-la nghe Thiên đế nói rất vui mừng, sáng ngày liền đến chỗ Phật bạch:

–Bạch Thế Tôn! Nay tôi sắm sửa đã xong, xin Thế Tôn thương xót.

Đức Thế Tôn mặc y cầm bát cùng Tỳ-kheo Tăng cung kính vây quanh, vào thành Vương xá đến chỗ đạo tràng của nhà ảo thuật Bạt-đà-la.

Trong nước Ma-kiệt-đà, các nhà ngoại đạo Phạm chí, Bà-la-môn đều muốn Đức Phật bị ảo thuật của ông ta làm cho mê hoặc, nên họ đều đến đủ để xem.

Các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di muốn nghe thấy những thần biến và sư tử hồng của Phật nên đều câu hội.

Dùng thần lực, Đức Phật khiến Bạt-đà-la, Tứ vương và Thiên đế đều riêng thấy Đức Như Lai ngự tại đạo tràng của mình.

Thấy trạng thái ấy, Bạt-đà-la từ bỏ kiêu mạn, đến lạy sát chân Phật bạch rằng:

–Bạch Thế Tôn! Nay con đối Như Lai ăn năn lỗi lầm phát lồ tội mình, trước đây con vọng sinh lừa dối đối với Đức Thế Tôn mà ảo hóa các sự trang nghiêm, dù sau đó có ăn năn mà không thể thâu hồi cho ẩn mất được.

Đức Phật bảo:

–Này ảo thuật gia! Tất cả chúng sinh và các vật dụng đều là ảo hóa cả, đó là do nghiệp ảo hóa ra. Chúng Tỳ-kheo cũng là ảo hóa, đó là do huyền hóa của pháp tạo ra vậy. Thân Phật cũng là ảo, vì do trí tuệ ảo hóa ra. Tam thiên đại thiên thế giới cũng là ảo, vì do các chúng sinh cộng ảo hóa ra. Phạm là pháp thì không pháp nào chẳng là ảo, do nhân duyên hòa hợp mà ảo hóa vậy. Nay ông nên đem đồ ăn uống ảo hóa theo thứ tự mà dâng lên.

Bấy giờ Bạc-đà-la, Tứ vương và Thiên đế cùng các người hầu ảo hóa các quyến thuộc đều mang thức ăn uống dâng lên Đức Phật và chư Tăng. Tất cả đại chúng đều đến hội đủ cả.

Tôn giả Ma-ha Ca-diếp nói kệ rằng:

*Vật thực là ảo hóa
Người ăn cũng như vậy
Lúc hiểu bình đẳng này
Mới gọi cúng thanh tịnh.*

Tôn giả Đại Mục-kiền-liên nói:

*Biết tọa cụ ảo hóa
Người ngồi cũng như vậy
Lúc hiểu bình đẳng này
Mới gọi cúng thanh tịnh.*

Tôn giả Xá-lợi-phất nói:

*Kẻ hầu là ảo hóa
Người nhận, tâm cũng vậy
Người cúng được như vậy
Mới gọi cúng thanh tịnh.*

Tôn giả Tu-bồ-đề nói:

*Chớ nói cúng là cúng
Chớ cho nhận là nhận
Người cúng được như vậy
Mới gọi cúng thanh tịnh.*

Tôn giả A-nan-đà nói:

*Vật cúng như hư không
Người nhận chẳng nắm bắt
Xa lìa thân và tâm
Bồ thí tối thanh tịnh.*

Bồ-tát Quang Tràng nói kệ:

*Như ảo sư Bạc-đà
Ảo hóa sự trang nghiêm
Các pháp đều như vậy
Người ngu chẳng hay biết.*

Bồ-tát Quang Nghiêm nói:

*Tòa ngồi cùng hàng cây
Do tâm ảo hóa ra
Tâm ảo với hư không
Chẳng có chút sai biệt.*

Bồ-tát Sư Tử nói kệ:

Chồn hoang chưa từng nghe

*Tiếng rống của Sư tử
Lòng nó không e sợ
Kêu la trong rừng cây
Chợt nghe sư tử rống
Không chỗ để chui trốn
Áo sư cũng như vậy
Chẳng đứng trước Như Lai
Thường ở trong ngoại đạo
Tự khoe giỏi hơn Phật
Áo sư dù biến hóa
Áo thuật có giới hạn
Chỗ thành tựu của Phật
Áo thuật vô cùng tận
Tất cả hàng Thiên ma
Chẳng biết được ngăn mé.*

Bồ-tát Sư Tử Tuệ nói kệ:

*Biết rõ người hầu hạ
Âm thực và người ăn
Tất cả đều ảo hóa
Thiện thí không gì hơn.*

Bồ-tát Di-lặc nói kệ:

*Như lửa được thêm dầu
Càng lúc càng thêm mạnh
Thế Tôn đối ảo sư
Ảo hóa cũng như vậy.*

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói kệ:

*Thiện sự hội chúng này
Như trước chưa từng làm
Tất cả pháp đều vậy
Thường đồng với thuở trước.*

Bấy giờ, Đức Phật muốn thành thực Bạt-đà-la, nên hóa hiện một trường giả vào trong hội bảo nhà ảo thuật ấy rằng:

–Nay ngài muốn làm gì ở đây?

Nhà ảo thuật đáp:

–Tôi sắp thức ăn uống dâng cúng Sa-môn Cù-đàm.

Trường giả ấy nói:

–Ngài chớ nói như vậy. Hiện nay Đức Phật cùng các vị Tỳ-kheo ở tại cung vua A-xà-thế đang được dâng cúng thức ăn.

Do thần lực của Phật làm cho ảo thuật gia ấy thấy Đức Như Lai cùng các vị Tỳ-kheo đang thọ thực tại cung vua.

Đức Phật lại hóa hiện trường giả thứ hai vào hội bảo nhà ảo thuật rằng:

–Nay ngài làm gì ở đây?

Ảo thuật gia đáp:

–Tôi cúng dường Sa-môn Cù-đàm.

Trường giả nói:

–Ngài chớ nói như vậy. Hiện nay Đức Phật và các vị Tỳ-kheo đang đi khất thực trong đường xóm Phạm chí.

Do thần lực của Phật làm ảo thuật gia ấy thấy Phật và chư Thánh tăng đang đi khất thực trong đường xóm.

Đức Phật lại hóa hiện trưởng giả thứ ba vào hội bảo nhà ảo thuật rằng:

–Đức Như Lai hiện nay ở tại vườn nhà Y vương Kỳ-bà thuyết pháp cho hàng tứ chúng.

Do thần lực của Phật làm cho ảo thuật gia ấy thấy như vậy.

Đức Phật lại hóa hiện vua trời Thích Đề-hoàn Nhân đến bảo nhà ảo thuật rằng:

–Hiện nay Đức Như Lai đang thuyết pháp cho chư Thiên tại cung trời Đao-lợi.

Do thần lực của Phật làm ảo thuật gia thấy Đức Phật đang thuyết pháp tại Thiên cung.

Đồng thời ảo thuật gia Bạt-đà-la lại ở nơi trong khoảng bông lá cây rừng, trên tất cả các tòa Sư tử, ở các nhà cửa điện đường xóm ngõ của thành Vương xá và tất cả chỗ tất đều thấy có Đức Như Lai đầy đủ tướng tốt, trước tất cả chỗ Đức Như Lai ngự đều thấy có thân mình đang quỳ lạy ăn năn phát lồ tội lỗi. Ảo thuật gia ấy chỉ thấy có thân Đức Phật ở khắp mọi nơi ngoài ra không thấy gì khác, lòng rất vui mừng hơn hờ mà chúng được niệm Phật Tam-muội.

Sau khi xuất định, Bạt-đà-la chấp tay hướng lên Đức Phật mà nói kệ rằng:

*Xưa con ở Diêm-phù
Ảo hóa không ai hơn
Nay so Phật thần thông
Chẳng bằng một mảy phần
Do đây mới biết rằng
Phật thần lực khó lường
Tùy tâm hay biến hiện
Hóa Phật như hằng sa
Chư Như Lai được thấy
Đều đủ các tướng tốt
Xin Thế Tôn chỉ rõ
Thân nào là chân Phật?
Đối với chư Như Lai
Con muốn tu cúng dường
Xin Phật dạy cho con
Gì là quả thù thắng?
Nếu đối với Phật đây
Mà người không tôn quý
Các phàm phu như vậy
Thoái thất sự an lạc.
Nay tôi ở trước Phật
Phát lồ tội phạm trước
Tội vọng tâm thử Phật
Nguyện dứt hẳn không còn.
Thích, Phạm và Đại chúng
Xin chứng giám cho con
Vì độ các quần sinh
Nay con phát đại tâm
Dùng ánh sáng trí tuệ*

Giác ngộ các quần sinh
Ban cho pháp cam lộ
Để họ đều sung mãn.
Nếu người nơi chỗ Phật
Thấy thần biến như vậy
Và nghe lời vui đẹp
Thẳng hạnh vô ngại trí.
Kẻ nào có trí tuệ
Mà chẳng phát Phật tâm
Xin Phật dạy đạo giác
Và công hạnh thanh tịnh.
Những pháp nào tu hành
Nhị thừa chẳng vào được
Chỗ sở hành thế nào
Tôn trọng mà cúng dường?
Thế nào đủ oai nghi
Và lià các nghi hối?
Thế nào nơi đa văn
Không nhàm tu vãng chắc?
Thế nào vì người nói
Khiến vui trong chánh pháp
Không mong cầu lợi dưỡng
Và khéo biết báo ân?
Thế nào với chúng sinh
Thường làm bạn bất hoại?
Thế nào gần thiện hữu
Bỏ lià ác tri thức?
Thế nào gặp chư Phật
Cúng dường lòng chẳng mỏi?
Thế nào là học xứ
Tôn trọng và thanh tịnh?
Thế nào định chủng tánh
Thành tựu tâm chánh lý?
Rời bỏ tâm phi lý
Đầy đủ chánh tư duy
Thế nào không khiếp nhược
Chẳng bị ma sở nhiếp
Tư duy nơi nghĩa lý
Chẳng bỏ các chúng sinh?
Thế nào chẳng nên bỏ
Chẳng lấy mà nhiếp lấy
Được vào trong chánh hạnh
Đầy đủ phương tiện khéo?
Thế nào tu Từ bi
Thành tựu các thần thông

Chứng biện giải vô ngại
Và được Đà-la-ni?
Thế nào được Pháp nhãn
Thanh tịnh và biện tài
Nên bỏ pháp đáng bỏ
Được vào nghĩa thậm thâm?
Thế nào nơi thiện nguyện
Tất cả đều viên mãn
Trụ vào Ba-la-mật
Để được Bất thoái chuyển?
Tôi ở pháp như vậy
Sẽ nguyện siêng tu hành
Ngưỡng mong Đấng Đại Bi
Vì con rộng giảng dạy.

Đức Thế Tôn nói kệ đáp Bạt-đà-la:

Nếu rõ tất cả pháp
Đều đồng với ảo hóa
Người này hay thể hiện
Trăm ức thân chư Phật.
Xưa ở cõi câu-chi
Độ thoát các chúng sinh
Ví như Bạt-đà-la
Không sắc hiện các sắc,
Không sinh cũng không diệt
Không trụ không đến đi
Thân Thế Tôn biến hóa
Và cùng chúng Tỳ-kheo
Cũng không có sinh diệt
Cho đến đại Niết-bàn
Đây đều là thần biến
Chẳng nghĩ bàn của Phật.
Cũng như người ảo hóa
Hiện cảnh trận ngựa lính
Mê hoặc các chúng sinh
Vọng thấy là chân thật,
Cảnh ngựa lính như vậy
Không tánh cũng không sinh
Chư Phật không sắc tướng
Không đi cũng không lại,
Người chấp kiến ngã nhân
Sinh vọng tưởng về Phật
Chẳng nên lấy sắc tướng
Chung tộc và sinh xứ,
Cho đến Phạm âm thanh
Mà muốn quán Như Lai

Cũng khó dùng tâm thức
Phân biệt nơi chư Phật.
Thân chư Phật pháp tánh
Siêu xuất cả ba đời
Tự tánh lia các tướng
Chẳng rớt vào pháp số,
Chư Như Lai được hiện
Tự tánh không sinh khởi
Cũng không uẩn xứ giới
Trụ nơi không chỗ nương
Pháp thân Phật như vậy
Ngũ nhãn chẳng thấy được
Nếu nói tôi thấy Phật
Đó là chẳng thấy được.
Lấy không thấy làm thấy
Như dấu chim hư không
Như Phật được ông thấy
Và chư Phật chưa thấy,
Bình đẳng như hư không
Nhất tướng không sai biệt
Giới, định, tuệ giải thoát
Và giải thoát tri kiến,
Tất cả chư Như Lai
Công đức không sai biệt
Đều an trụ tánh không
Không chấp trước các pháp.
Tất cả đều ảo hóa
Không tánh cũng không sinh
Cúng dường một Đức Phật
Là cúng tất cả Phật.
Pháp thân của chư Phật
Bình đẳng không sai biệt
Các Như Lai như vậy
Đều hay sinh phước lợi,
Cúng khắp chư Như Lai
Đều được quả báo lớn
Đồng chứng nơi bình đẳng
Thanh tịnh pháp tánh vậy.
Vì thế nên Như Lai
Không có các sai biệt
Như ông vừa mới hỏi
Ai là Phật chân thật?
Phải bỏ tâm tán loạn
Lắng nghe ta tuyên nói
Phải trụ chánh niệm tuệ

*Quan sát trong các pháp,
Tất cả đều vô sinh
Vọng thấy là chân thật
Sắc tướng nếu có sinh
Thì lẽ ra có diệt.
Thế nên chư Như Lai
Cứu cánh không có sinh
Kia cũng chẳng đã sinh
Cũng không có tán diệt
Do đây quán Như Lai
Dùng không thấy làm thấy
Như Phật mà ông thấy
Chẳng nương nơi phương sở.
Tất cả các phàm phu
Đều nương vào năm uẩn
Phải ở nơi uẩn ấy
Mà quan sát như Phật,
Chư Phật và các pháp
Cho đến các chúng sinh
Lấy vô tướng làm tướng
Không có ai nương tựa.
Nếu quan sát như vậy
Mau chứng được Bồ-đề
Các pháp đều chẳng có
Do vọng phân biệt sinh,
Nhân duyên thể tánh không
Vì lìa tánh tác giả
Hay liễu đạt như vậy
Nhân duyên tác giả không.
Người này hay biết rõ
Pháp lìa nhiễm thanh tịnh
Dùng Pháp nhãn thanh tịnh
Được thấy chư Như Lai.*

Ảo thuật gia Bạt-đà-la nghe Đức Phật nói kệ xong, chứng được Thuận pháp nhãn, năm ngàn chúng sinh phát tâm Vô thượng Bồ-đề, hai trăm Bồ-tát chứng Vô sinh nhẫn.

Thọ trai xong, Đức Thế Tôn muốn viên mãn sở nguyện cúng dường của Bạt-đà-la nên lại nói kệ rằng:

*Với người cúng vật cúng
Người cho và người nhận
Tâm đều không phân biệt
Đây là cúng viên mãn.*

Tôn giả A-nan bạch:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con mong Như Lai dùng thần lực gia trì cho Bạt-đà-la, khiến sự thi thiết trang nghiêm này trong bảy ngày chẳng ảm mất.

Vì đại chúng thỉnh cầu nên Đức Như Lai khiến đạo tràng của ảo thuật gia biến hóa ấy

trộn bảy ngày trang nghiêm như cũ.

Bấy giờ, Đức Như Lai cùng các vị Tỳ-kheo và Đại Bồ-tát, Trời, Người, Dạ-xoa, Càn-thát-bà... cùng kính vây quanh trở về núi Kỳ-xà-quật để thuyết pháp cho đại chúng.

Bạt-đà-la lại đến đánh lễ chân Phật, đi quanh bên phải Phật ba vòng rồi đứng qua một bên bạch rằng:

–Bạch Thế Tôn! Xin Phật chỉ dạy các đạo Bồ-tát, để người siêng tu hành mau đến được đến đạo tràng Bồ-đề.

Phật dạy:

–Ông phải lắng nghe khéo suy nghĩ nhớ hiểu, Như Lai sẽ nói cho ông.

Bạt-đà-la đáp:

–Vâng, thưa Thế Tôn!

Phật bảo:

–Này Bạt-đà-la! Có bốn pháp là đạo Bồ-tát, nếu hay tu hành thì mau đến đạo tràng Bồ-đề:

1. Đối với tâm Bồ-đề chẳng thoái thất.
2. Đối với các chúng sinh thường chẳng rời bỏ.
3. Đối với tất cả căn lành cầu không nhàm đủ.
4. Hộ trì chánh pháp, khởi đại tinh tấn.

Này Bạt-đà-la! Bồ-tát lại có bốn pháp phân bố khắp hạnh thanh tịnh. Những gì là bốn?

1. Luật nghi thanh tịnh.
2. Ý lạc thanh tịnh
3. Trí tuệ thanh tịnh
4. Thọ sinh thanh tịnh.

Lại có bốn pháp chỉ riêng Bồ-tát thực hành, còn hàng Nhị thừa không thể vào được. Những gì là bốn?

1. Tu tập thiền định mà chẳng tùy sinh.
2. Trong chân lý sâu xa tâm hay thấu đạt.
3. Đối với các chúng sinh khởi tâm đại Bi.
4. Có các thứ biện tài thuyết pháp vô tận.

Lại có bốn pháp thuộc về nghiệp hạnh của mình. Những gì là bốn?

1. Ưa thích nhàn tịnh.
2. Nhàm nơi ồn náo.
3. Đối với các chúng sinh khởi tâm đại Bi.
4. Hay rõ các hành không có đi đến.

Lại có bốn pháp tôn trọng cúng dường. Những gì là bốn?

1. Chẳng tiếc thân mạng.
2. Lòng thường hoan hỷ.
3. Bỏ rời kiêu mạn.
4. Tu hành đúng như thật.

Lại có bốn pháp oai nghi đầy đủ. Những gì là bốn?

1. Biết thời tiết.
2. Biết xứ.
3. Tịch tĩnh.
4. Chân thật.

Lại có bốn pháp hay lia nghi hỏi. Những gì là bốn?

1. Đối với sự làm ác phải dự phòng giữ gìn.
2. Đối với người trí phải thích thân cận.
3. Đối với nghĩa được nghe thường khéo suy nghĩ.
4. Chẳng nêu tội người mà chẳng phát xuất từ tâm Từ bi.

Lại có bốn pháp đa văn không chán. Những gì là bốn?

1. Vì tăng trưởng chính trí tuệ cho mình và người.
2. Vì có thể dứt trừ nghi hoặc của người.
3. Vì hay nhiếp thọ chánh pháp của Phật.
4. Vì chư Như Lai mà tán thán vô tận.

Lại có bốn pháp đa văn kiên cố và chân thật. Những gì là bốn?

1. Nghe chánh pháp rồi, hay khéo hiểu rõ.
2. Nghe chánh pháp rồi, chẳng làm các điều ác.
3. Nghe chánh pháp rồi, khai thị cho người.
4. Nghe chánh pháp rồi hồi hướng đạo Bồ-đề.

Lại có bốn pháp thuyết pháp lợi ích. Những gì là bốn?

1. Thường nhận nơi người các uống ăn thơm ngon.
2. Thường nhận y phục các thứ cúng dường.
3. Khiến quyến thuộc ma, thế lực suy yếu.
4. Chư thiên hộ trì, ma chẳng hại được.

Lại có bốn pháp khiến người tin ưa pháp đã nói. Những gì là bốn?

1. Vì tâm thiếu dục.
2. Thường tri túc.
3. Lời nói dịu dàng.
4. Thân thuận theo pháp.

Lại có bốn pháp hay diễn nói chánh pháp không có mong cầu. Những gì là bốn?

1. Ở trong sinh tử lòng luôn lo sợ.
2. Chẳng cầu thế gian lợi dưỡng thân hữu.
3. Đối với các chúng sinh thường có lòng ủng hộ.
4. Đối với các Thánh chúng quyết định tu tập được.

Lại có bốn pháp biết ân báo ân. Những gì là bốn?

1. Vì khuyên chúng sinh hướng đến đạo Bồ-đề.
2. Biết nghiệp lành được làm chẳng hư mất.
3. Thương chúng sinh như thân mình.
4. Hay khéo tu hành sở hạnh của Bồ-tát sự.

Lại có bốn pháp làm bạn bất hoại đối với chúng sinh. Những gì là bốn?

1. Hay mặc giáp trụ đại nhẫn nhục.
2. Phước lợi chúng sinh chẳng cầu báo.
3. Đối với tâm đại Bi thường chẳng thoái thất.
4. Dù bị nhiều nỗi hại cũng chẳng bỏ chúng sinh.

Lại có bốn pháp đối với các bạn lành phải nên thân cận. Những gì là bốn?

1. Thành tựu thiện xảo phương tiện.
2. Thành tựu thù thắng ý lạc.
3. Thành tựu Bồ-tát chánh hạnh.
4. Thành tựu khuyến khích và phát huy đạo Bồ-đề.

Lại có bốn pháp đối với các bạn ác phải nên bỏ lia. Những gì là bốn?

1. Khen nói Nhị thừa.
2. Khiến thoái thất Bồ-đề.
3. Thêm lớp pháp ác.
4. Tôn hư pháp lành.

Lại có bốn pháp được gặp chư Phật. Những gì là bốn?

1. Vì luôn dùng nhất tâm chuyên niệm chư Phật.
2. Vì khen ngợi công đức chư Phật.
3. Được thọ luật nghi thanh tịnh toàn diện.
4. Dùng ý lạc thù thắng phát hoằng nguyện.

Lại có bốn pháp cúng dường chư Phật lòng không lười mỏi. Những gì là bốn?

1. Phải tự vui sướng nay tôi cúng dường phước điền tối thượng.
2. Do tôi cúng dường nên tất cả chúng sinh cũng cúng dường.
3. Vì cúng dường rồi nên tâm Bồ-đề sẽ được bền vững.
4. Do thấy ba mươi hai tướng tốt của Như Lai mà căn lành tăng trưởng.

Lại có bốn pháp đối với các học xứ sinh lòng tôn trọng. Những gì là bốn?

1. Vượt khỏi ác đạo.
2. Được sinh thiện đạo.
3. Tôn trọng Như Lai.
4. Viên mãn các nguyện.

Lại có bốn pháp học xứ phải học. Những gì là bốn?

1. Đối với tâm Bồ-đề thường chẳng bỏ rời.
2. Đối với các chúng sinh tâm hành bình đẳng.
3. Đối với các Ba-la-mật-đa tinh tấn tu hành.
4. Nghe vô lượng pháp chẳng kinh sợ.

Lại có bốn pháp học xứ thanh tịnh. Những gì là bốn?

1. Chẳng làm điều ác.
2. Hiểu sâu tánh không.
3. Chẳng hủy báng chư Phật.
4. Dứt trừ các kiến chấp.

Lại có bốn pháp gieo trồng Tam-muội chủng tánh Tam-muội. Những gì là bốn?

1. Vì rời ồn náo.
2. Thích tịch tĩnh.
3. Tâm không tán loạn.
4. Căn lành tăng trưởng.

Lại có bốn pháp mà tâm đúng như lý phải nên thành tựu. Những gì là bốn?

1. Pháp lành được tu phải hồi hướng Bồ-đề.
2. Lòng thường yên lặng không có chấp trước.
3. Đối với các môn giải thoát thường siêng tu tập.
4. Chưa hề cầu chứng Niết-bàn Nhị thừa.

Lại có bốn pháp tâm không đúng như lý phải nên rời bỏ. Những gì là bốn?

1. Đối với các sinh tử mà có kinh sợ.
2. Đối với chỗ tu hành mà chẳng tin nhận.
3. Đối với giáo pháp bí mật chẳng cầu thắng giải.
4. Đối với các căn lành chẳng siêng tu tập.

Lại có bốn pháp tâm chánh tư duy phải khéo tu học. Những gì là bốn?

1. Bồ-tát vì chúng sinh cho đến chỉ vì một chúng sinh mà trong vô lượng kiếp thọ khổ sinh tử.

2. Trước phải biết rõ căn tánh của chúng sinh rồi mới thuyết pháp cho họ từ bỏ phiền não.

3. Phải dứt tất cả ác, tu tất cả thiện, hàng phục quân ma, chúng Vô thượng Bồ-đề.

4. Phải vì chúng sinh trong tam thiên đại thiên thế giới, chỉ dùng một Phạm âm diễn nói pháp yếu.

Lại có bốn pháp chẳng những tâm không khiếm nhược mà chẳng có gì hại được. Những gì là bốn?

1. Quán tất cả pháp như ảo hóa.

2. Thường tương ưng với chánh trí như lý.

3. Đối với các pháp không có phân biệt.

4. Đối với tất cả tướng không có chấp trước.

Trong chân nghĩa Bồ-tát lại có bốn pháp tư duy. Những gì là bốn?

1. Biết tất cả các pháp đều do duyên sinh.

2. Biết không có chút pháp nào gọi là sinh khởi.

3. Biết pháp duyên sinh ấy chính là không sinh khởi.

4. Biết pháp vô sinh cũng không hoại diệt.

Lại có bốn pháp chẳng bỏ chúng sinh. Những gì là bốn?

1. Chẳng bỏ hoàng nguyện.

2. Chịu đựng khổ nhọc.

3. Chẳng tiếc thân mạng.

4. Hằng tu bốn Nhiếp pháp.

Lại có bốn pháp chẳng nên bỏ rời. Những gì là bốn?

1. Đối với các sự bố thí chẳng bỏ rời.

2. Thành thực chúng sinh chẳng bỏ rời.

3. Thường tự quan sát chẳng bỏ rời.

4. Tăng trưởng việc thiện của người khác mà chẳng bỏ rời.

Lại có bốn pháp thường phải nhiếp thọ. Những gì là bốn?

1. Căn lành ít nhỏ cũng phải tu tập.

2. Tăng trưởng sự lành của người mà lòng không giải đãi.

3. Nghe nói bố thí trì giới liền hay tin nhận.

4. Chẳng cầu tất cả lợi dưỡng danh dự.

Lại có bốn pháp nhập chánh hạnh. Những gì là bốn?

1. Thành tựu thông trí.

2. Trụ vào đại Tam-muội.

3. Tu tập không tánh.

4. Không chỗ chấp trước.

Lại có bốn pháp phương tiện khéo léo. Những gì là bốn?

1. Bồ-tát đối với các việc phát tâm, lấy tâm Bồ-đề làm thượng thủ, cho đến phiền não còn khiến thuận theo khuynh hướng Vô thượng Bồ-đề, hướng chỉ là các thiện tâm.

2. Quan sát các chúng sinh, cho đến kẻ tà kiến đều thấy là pháp khí.

3. Biết rõ các pháp không có tự tánh.

4. Tu tập giải thoát đối với các môn Tam-muội, không có ý tưởng chấp trước.

Lại có bốn pháp tu tâm đại Từ. Những gì là bốn?

1. Tu tâm đại Từ cứu hộ chúng sinh.
2. Tu tâm đại Từ độ thoát chúng sinh.
3. Tu tâm đại Từ giác ngộ chúng sinh.
4. Tu tâm đại Từ khiến chúng sinh nhập vào Niết-bàn.

Lại có bốn pháp tu tâm đại Bi. Những gì là bốn?

1. Tu tâm đại Bi khiến chúng sinh lìa ác đạo, ở thiện đạo.
2. Tu tâm đại Bi khiến chúng sinh bỏ ác hạnh tập làm pháp lành.
3. Tu tâm đại Bi khiến chúng sinh rời Tiểu thừa vào Đại thừa.
4. Tu tâm đại Bi khiến chúng sinh xa lìa sinh tử chúng được Niết-bàn.

Lại có bốn pháp thành tựu thần thông. Những gì là bốn?

1. Chẳng tiếc thân mạng vì không ái luyến.
2. Rõ tất cả pháp như ảo hóa.
3. Với các chúng sinh có lòng tôn trọng.
4. Tu thiền định không tán loạn.

Lại có bốn pháp được vô ngại biện. Những gì là bốn?

1. Tùy thuận nghĩa chẳng tùy thuận văn.
2. Tùy thuận pháp chẳng tùy thuận người.
3. Liều đạt các pháp rời lìa văn tự.
4. Y văn tự liễu nghĩa diễn thuyết vô tận.

Lại có bốn pháp được Đà-la-ni. Những gì là bốn?

1. Đối với các trạng thái các đa văn, không nhàm chán.
2. Đối với người đa văn cung kính cúng dường.
3. Dùng các loại danh từ diễn nói nghĩa chân thật.
4. Tùy theo giáo pháp bí mật liền đi vào thẳng.

Lại có bốn pháp hay được pháp nhãn. Những gì là bốn?

1. Tu tập thẳng giải một cách rột ráo.
2. Không thoái chuyển.
3. Chuẩn bị viên mãn các yếu tố cần thiết.
4. Siêng tu không mỏi.

Lại có bốn pháp được thanh tịnh biện tài. Những gì là bốn?

1. Đối với người thuyết pháp không có chống nghịch.
2. Tôn trọng Pháp sư cung kính nghe nhận.
3. Chẳng lấy đa văn mà tự kiêu mạn.
4. Đối với người ít học chẳng sinh lòng khinh tiện.

Lại có bốn pháp phải xả ly. Những gì là bốn?

1. Phải xả ly đối với tham, sân, si.
2. Đối với Thanh văn thừa phải xả ly.
3. Đối với Duyên giác thừa phải xả ly.
4. Đối với ý tưởng thiện pháp phải xả ly.

Lại có bốn pháp mà Bồ-tát vào chân nghĩa của chúng một cách sâu xa. Những gì là bốn?

1. Thấu đạt tánh duyên khởi đối với pháp hữu vi.
2. Đối với chân nghĩa bí mật, Bồ-tát có khả năng hiểu rõ một cách triệt để.
3. Đối với tánh chất của các pháp, Bồ-tát phát sinh sự nhận thức chân chánh một cách thâm sâu.
4. Đối với Nhất thiết pháp, Bồ-tát thấu triệt nghĩa không của chúng.

Lại có bốn pháp làm cho nguyện được viên mãn. Những gì là bốn?

1. Giới luật thanh tịnh.
2. Trừ sạch ác nghiệp.
3. Không có siểm cưỡng.
4. Tăng trưởng căn lành.

Lại có bốn pháp mà Bồ-tát được sự không thoái chuyển trong các Ba-la-mật-đa. Những gì là bốn?

1. Do phương tiện khéo léo, nên trong một Ba-la-mật-đa, Bồ-tát có khả năng thông đạt toàn diện các Ba-la-mật-đa.

2. Do phương tiện khéo léo tùy rõ một chúng sinh, thì thấu suốt tất cả chúng sinh.

3. Do phương tiện khéo léo chứng một pháp thanh tịnh, thì chứng toàn diện tất cả pháp thanh tịnh.

4. Do phương tiện khéo léo biết một Đức Phật, thì biết rõ toàn vẹn tất cả chư Phật. Vì sao? Vì Bồ-tát ở trong pháp tánh không sai biệt.

Lúc Đức Thế Tôn nói với Bồ-tát bốn pháp môn như vậy, ảo thuật gia Bạt-đa-la chúng Vô sinh nhẫn, lòng vui mừng liền bay lên hư không cách đất bảy cây Đa-la.

Bấy giờ Đức Thế Tôn vui vẻ mỉm cười, từ diện môn của Phật phóng ra vô lượng tia sáng chiếu khắp thế giới chư Phật, rồi trở lại thâm vào đánh Phật.

Tôn giả A-nan nghĩ rằng: “Đức Như Lai hiện mỉm cười chẳng phải vô cớ.” Liền đứng dậy để hở vai áo bên phải, gối phải chầm đất, chấp tay hướng lên Đức Phật mà nói kệ bạch hỏi:

*Đấng Biến Tri ba cõi đều biết
Đấng oai đức trí tuệ khó lường
Đã thấu bờ công đức Bồ-đề
Nay hiện mỉm cười vì có gì?
Năm loài chúng sinh ở mười phương
Ba căn chủng tánh của tâm hành
Vời họ Như Lai đều biết rõ
Nay hiện mỉm cười có cớ gì?
Trời, Người, tám Bộ, các đại chúng
Phát ra nhiều thứ âm thanh diệu
Sánh với Như Lai âm thanh tịnh
Cho đến chẳng bằng phần Ca-la
Thế Tôn ánh sáng khắp mười phương
Chiếu suốt vô lượng các cõi Phật
Ánh trời, trăng, ma-ni, Phạm thiên
Không gì sánh được sáng của Phật
Đã rõ tánh không pháp thậm thâm
Không ngã không nhân, không chúng sinh
Hai bên có không đều rời bỏ
Khéo rõ ba đời như soi trăng
Nay ai bước lên Vô thượng thừa
Nói lấy chủng tánh pháp Như Lai
Sinh trong Tam bảo rộng lớn nhất
Nhân duyên mỉm cười xin Phật nói*

*Như Lai hiện cười phóng tia sáng
Vì các thừa kia có sai biệt
Ánh sáng trở vào vai gối Phật
Đó là vì người Nhị thừa kia
Nay Phật phóng ra vô lượng quang
Sáng ấy trở vào ngay đánh Phật
Đấng Thiên Trung Tôn vì người nào
Ở nơi Phật thừa sẽ thọ ký.*

Đức Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Nay ông có thấy Bạt-đà-la này chăng? Quá chín vạn hai ngàn kiếp nơi cõi đại trang nghiêm trong nhiếp Thiện Hóa, Bạt-đà-la sẽ thành Phật hiệu Thần Biến Vương Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác. Cõi Phật ấy nhân dân đông đảo an ổn giàu vui đất bằng êm dịu như bông Đâu-la, cây hoa cây quả bày hàng thứ lớp, trang nghiêm với tràng phan bảo cái, các loại âm nhạc tự tấu vang, hơi thơm tỏa khắp nơi, đồ uống ăn cần dùng đều tùy niệm mà đến, vật dụng hưởng thọ như trời Đao-lợi. Nước ấy thường hiện các thứ trang nghiêm nên hiệu là Đại Trang Nghiêm. Tất cả nhân dân trong cõi ấy đều an trụ Đại thừa tin sâu vững chắc. Thần Biến Vương Như Lai thọ bảy ngàn tuổi, chánh pháp trụ đời đủ trăm ức năm. Lúc sắp nhập Niết-bàn Đức Phật ấy thọ ký Vô thượng Bồ-đề cho Bồ-tát Danh Xưng rằng: “Đời sau ông sẽ thành Phật hiệu Nhất Thiết Tối Thắng Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác.

Bấy giờ Bạt-đà-la nghe Đức Phật thọ ký xong từ hư không xuống đánh lễ chân Phật bạch:

–Nay con quy mạng Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác và pháp Tỳ-kheo.

Bạt-đà-la ân cần bạch như vậy vô lượng câu-chi số trăm ngàn biến, lại bạch:

–Bạch Thế Tôn! Như Đức Phật Thế Tôn vì trụ trong như không có khác, nên nói tất cả pháp chẳng khác chân như, cho đến không sai biệt không thiếu sót không phân biệt, không sinh không tác, nay con quy y cũng như vậy.

Tôn giả A-nan nói với Bạt-đà-la:

–Nếu ông như chân như được Phật nói mà quy y như vậy, nay ông lại ở trong pháp tánh Phật có sở đắc chăng?

Bạt-đà-la thưa:

–Thân tôi tức là Như Lai pháp tánh. Vì sao? Vì tôi cùng Như Lai không hai không khác, vì tất cả pháp đều chân như vậy. Nói là chân như tức là các pháp không có tánh sai biệt, tất cả chúng sinh cũng như vậy.

Tôn giả nên biết nói là không hai tức là không phân biệt đó là không hai. Vì sao? Vì biết hoàn toàn các pháp chỉ có danh tự, vì là Phật trí vậy.

Tôn giả bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Rất lạ kỳ! Ảo thuật gia Bạt-đà-la ấy lại có trí tuệ biện tài như vậy. Xưa ông ấy dùng ảo hóa mê hoặc thế gian, nay thì dùng trí tuệ hoặc loạn.

Đức Phật bảo Bạt-đà-la:

–Ông có thật vậy chăng?

Bạt-đà-la bạch Phật:

–Như hoặc loạn được Phật tạo tác, con cũng như vậy mà hoặc loạn thế gian. Vì sao? Như Phật Thế Tôn ở trong vô ngã mà nói có chúng sinh và thọ giả, đây là đại hoặc loạn ở thế gian. Như Như Lai đã chứng Bồ-đề rồi chẳng thấy chút pháp sinh tử qua lại mà nói sinh tử qua lại. Như ý con thì chỉ có Như Lai là đại hoặc loạn thôi.

Đức Phật nói:

–Lành thay, lành thay! Như những lời ông nói, ở trong vô ngã cho đến không có sinh tử qua lại mà chư Phật Như Lai tùy theo thể tục mà nói sinh tử... cũng không có pháp gọi là Niết-bàn, nhưng vì chúng được pháp Niết-bàn mà nói Niết-bàn.

Bạt-đà-la bạch Phật:

–Con xin xuất gia làm Tỳ-kheo.

Đức Phật bảo Đại Bồ-tát Di-lặc:

–Ông nên cạo râu tóc truyền giới Cụ túc cho Bạt-đà-la.

Tuân lời Đức Phật, Bồ-tát Di-lặc cho Bạt-đà-la xuất gia thọ giới Cụ túc.

Được xuất gia rồi, Bạt-đà-la bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Xuất gia đây chỉ là hình tướng, chẳng phải chân xuất gia. Nếu các Bồ-tát chân xuất gia, là lia các tướng, trụ trong mà ba cõi thành thực chúng sinh, mới xuất gia.

Nói lời trên đây xong, có năm ngàn chúng sinh phát tâm Vô thượng Bồ-đề, đều được giải thoát trong các lậu tâm.

Tôn giả A-nan bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Kinh này tên là gì? Chúng con phải phụng trì thế nào?

Đức Phật dạy:

–Kinh này tên là Pháp Môn Thọ Ký Ảo Thuật Gia Bạt-đà-la, cũng gọi là Tiệm Chúng Bồ-đề Pháp Môn. Nếu có chúng sinh ở đời mạt pháp muốn thấy Như Lai và làm Phật sự cho chúng sinh thì nên thọ trì đọc tụng kinh này và rộng giảng thuyết cho mọi người. Tại sao? Vì người này là đã thấy Như Lai, cũng đã làm Phật sự cho người rồi. Vì thế nên đối với kinh này, nếu thọ trì đọc tụng rộng lưu thông thì là thương xót làm lợi lạc cho chúng sinh. Nếu người muốn đến Vô thượng Bồ-đề cũng nên ở nơi kinh này siêng năng tu tập.

Kinh này hay xuất sinh Vô thượng Bồ-đề, vì thế nên cũng gọi là kinh Xuất Sinh Bồ-đề. Nếu người thọ trì đọc tụng kinh này thì phải biết chư Phật ở nơi thân người ấy, hưởng là y kinh này tu hành như ý.

Bạt-đà-la bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Kinh này cũng gọi là Phát Giác Thiện Căn. Vì sao? Vì nay ở nơi Phật được nghe kinh này tất cả căn lành đều hiện tiền vậy.

Đức Phật nói kinh này rồi, Tôn giả A-nan và Bạt-đà-la cùng đại chúng Trời, Người, A-tu-la, Càn-thát-bà... nghe lời Phật dạy đều rất vui mừng tin nhận phụng hành.

□